

Số: /KH-UBND

Lê Hồng, ngày 31 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2023

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước;

Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;

Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến 2025;

Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 1.0;

Kế hoạch hành động số 1539/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Chỉ thị số 39-CT/TU, ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương về việc tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 08/2020/ND-HĐND ngày 02/11/2020 của HĐND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 20/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư Chương trình “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”;

Chương trình hành động số 96-CTr/TU, ngày 04/6/2020 của Tỉnh ủy Hải Dương về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 19/01/2021 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”;

Quyết định số 994/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương phiên bản 2.0;

Kế hoạch hành động số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Kế hoạch số 3889/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2023;

Kế hoạch số 2473/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Thanh Miện về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Thanh Miện;

Đề án số 05/ĐA-HU, ngày 27/09/2021 của Huyện uỷ Thanh Miện về việc đẩy mạnh cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh trên địa bàn huyện Thanh Miện giai đoạn 2020 – 2025 (*Xây dựng bổ sung theo Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021 của Tỉnh uỷ*);

Kế hoạch số 54/KH-HU, ngày 27/10/2021 của Huyện Uỷ Thanh Miện về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 26/3/2021 của Tỉnh uỷ về Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Thanh Miện;

Kế hoạch số 3521/KH-UBND ngày 23/11/2021 của UBND huyện Thanh Miện về việc thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Thanh Miện;

- Kế hoạch số 3115/KH-UBND ngày 31/12/2022 của UBND huyện Thanh Miện về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Thanh Miện năm 2023;

- Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 11/11/2021 của Đảng uỷ xã về “chuyển đổi số trên địa bàn xã Lê Hồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND xã thực hiện Nghị quyết “chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 30/3/2022 của UBND xã về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2035, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa xã Lê Hồng.

- Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 22/9/2021 của Ủy ban nhân dân xã Lê Hồng về việc triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025”;

II. KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Để thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa xã Lê Hồng cấp ủy, chính quyền huyện đã tích cực triển khai thực hiện một số văn bản của cấp trên; xây dựng và triển khai thực hiện một số văn bản của cấp xã, cụ thể như sau:

- Kế hoạch số 26-KH/ĐU ngày 11/11/2021 của Đảng uỷ xã về “chuyển đổi số trên địa bàn xã Lê Hồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Kế hoạch số 277/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND xã thực hiện Nghị quyết “chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 30/12/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2022.

- Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 30/3/2022 của UBND xã về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2035, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Lê Hồng.

- Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND xã Lê Hồng về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2021;

- Kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 07/9/2021 của UBND xã Lê Hồng về việc thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn xã Lê Hồng;

- Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 22/9/2021 của Ủy ban nhân dân xã Lê Hồng về việc triển khai phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025”;

- Kế hoạch số 278/KH-UBND ngày 30/11/2022 của UBND xã Lê Hồng triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 04/4/2022 Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn xã Lê Hồng.

- Quyết định số 29/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 về việc áp dụng biên lai thu tiền phí, lệ phí điện tử trên địa bàn xã Lê Hồng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Hạ tầng kỹ thuật

Hạ tầng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước từng bước được đầu tư, cơ bản đáp ứng được nhu cầu phục vụ công tác quản lý Nhà nước của cán bộ, công chức trong toàn xã, cụ thể:

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng chính quyền điện tử; mạng nội bộ (LAN) kết nối máy tính của cán bộ, công chức đạt 100%;

- Xã hiện đang sử dụng phần mềm họp trực tuyến và lắp đặt đường truyền trực tuyến tại xã;

- Có 01 trang thông tin điện tử riêng, kết nối được với trang thông tin điện tử của huyện, tỉnh. Tên miền: lehong.thanhmien.haiduong.gov.vn.

2. Hạ tầng về nhân lực CNTT

- UBND xã bố trí 1 đồng chí công chức Văn hoá làm kiêm nhiệm công nghệ thông tin.

- Đội ngũ cán bộ, công chức xã đều có trình độ tin học chuẩn trở lên, sử dụng thành thạo các phần mềm soạn thảo văn bản và phần mềm chuyên ngành để phục vụ công tác chuyên môn.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về công nghệ thông tin do cấp trên tổ chức: Tập huấn sử dụng, vận hành hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến để nâng cao hiệu quả trong việc sử dụng các hệ thống thông tin; tập huấn, đào tạo sử dụng chữ ký số chuyên dùng cho lãnh đạo, cán bộ, công chức. Ngoài ra, tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong cơ quan.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

3.1. Trang thông tin điện tử

Trang thông tin điện tử của xã được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử của huyện nhằm đảm bảo cung cấp, khai thác và tìm kiếm thông tin. Trang thông tin điện tử của xã đã được nâng cấp công nghệ đối với từ sharepoint 2013 lên sharepoint 2016. Trang thông tin điện tử của xã đã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 10, Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

Kết quả trong năm 2022, đã viết 271 tin bài tuyên truyền về các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, 135 văn bản chỉ đạo trên Trang thông tin điện tử của xã.

3.2. Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp đã được triển khai đảm bảo kết nối gửi nhận liên thông văn bản điện tử giữa các đơn vị trên địa bàn xã, huyện, tỉnh và đã được kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia. Hiện nay, 100% các văn bản đi, đến đều được thực hiện qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp.

Năm 2022, có 1928 văn bản điện tử trao đổi trên môi trường mạng đạt 100%.

Số văn bản điện tử đã có ký số trên phần mềm quản lý văn bản của UBND xã là $502/502=100\%$.

3.3. Hệ thống thư điện tử công vụ

Hệ thống thư điện tử công vụ đã được đưa vào sử dụng và đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin, gửi nhận văn bản trong các cơ quan Nhà nước. 100% các cán bộ, công chức thường xuyên vào sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh trong trao đổi công việc.

3.4. Ứng dụng Chữ ký số

- Hiện có 11 Chữ ký số USB Token đang sử dụng, trong đó 01 cơ quan là UBND xã và 10 cá nhân là lãnh đạo, công chức thuộc UBND xã.

- UBND xã đã thực hiện chữ ký số trên phần mềm Quản lý văn bản và hệ thống báo cáo quốc gia...

3.5. Chế độ báo cáo trực tuyến trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh

- UBND xã thực hiện ký số báo cáo kết quả KSTTHC các quý trên hệ thống phần mềm: <http://baocaochinhphu.gov.vn> đúng thời hạn quy định.

- Đài truyền thanh xã, thực hiện báo cáo thống kê số liệu đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động quý I,II,III năm 2022 trên hệ thống phần mềm: <http://qlttcs.mic.gov.vn> đúng thời hạn.

3.6. Các phần mềm chuyên ngành

Các phần mềm chuyên ngành đã được các cán bộ, công chức chuyên môn thực hiện tốt đảm bảo theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Ngành Tài chính: Hệ thống quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), hệ thống tổng hợp số liệu tập trung thu chi ngân sách Nhà nước, hệ thống cấp mã số quan hệ ngân sách và mã số dự án đầu tư, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công;

- Các trường: Cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành giáo dục, hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến, hệ thống hỗ trợ tuyển sinh đầu cấp.

- Ngành Tư pháp: Hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch, chứng thực;

- Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội: Hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách;

- Ngành Nội vụ: Phần mềm quản lý cán bộ, công chức; phần mềm chấm điểm cải cách hành chính;...

4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Hệ thống “Một cửa điện tử” và Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương đã được đưa vào sử dụng. Hiện nay, Cổng Dịch vụ công của tỉnh đang tích hợp 1.558 dịch vụ công mức độ 3 và 294 dịch vụ công mức độ 4.

- Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả theo cơ chế "Một cửa" đã ứng dụng phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế Một cửa (<http://motcua.haiduong.gov.vn>) phát huy hiệu quả đã tạo thuận lợi cho người dân và cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và nâng cao tính công khai, minh bạch; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn ngày được tăng lên. Kết quả cụ thể:

+ Kết quả từ 01/01/2022 đến 30/12/2022 Bộ phận Một cửa xã đã tiếp nhận và giải quyết 2.167 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp là 653 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 1514. Số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận là 1535 hồ sơ đạt tỉ lệ: 69.96%; số hóa kết quả 853 hồ sơ đạt tỉ lệ: 38.9% (vượt chỉ tiêu huyện giao). Chứng thực điện tử 145 hồ sơ.

+ 100 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia, 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.

+ Trên 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

+ 98% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

5. Nhân lực ứng dụng CNTT

Cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên cập nhật kiến thức về CNTT cần thiết như: Cổng dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>), cổng dịch vụ công Hải Dương (<http://dichvucong.haiduong.gov.vn>), cổng dịch vụ công Bộ Công an, cài đặt phần mềm VneID... để nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; chứng thực bản sao điện tử.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

Hiện nay, xã đã triển khai Hệ thống phòng chống mã độc quản lý tập trung (Bkav Endpoint AI). Hệ thống này có khả năng bảo vệ an toàn tối đa cho từng máy tính cũng như trên toàn hệ thống mạng trước những nguy cơ về virus, trojan, rootkit, spyware, adware...; đồng thời, tích hợp chức năng thống kê, báo cáo giúp quản trị mạng sẽ luôn nắm được thông tin tổng quan cũng như chi tiết mới nhất về tình hình virus máy tính trong toàn hệ thống nhằm đưa ra các phương án xử lý chính xác và kịp thời, ngăn chặn tối đa các nguy cơ có thể ảnh hưởng tới hệ thống. Ngoài ra, hệ thống đã được kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng Quốc gia nhằm tổng hợp báo cáo tình trạng mã độc trên địa bàn xã.

7. Đánh giá chung

Trong năm 2022, đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 30/12/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2022; tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước đã có biến chuyển; UBND xã đã tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý Nhà nước như sử dụng văn bản điện tử, thư công vụ, trang thông tin điện tử để trao đổi thông tin và thực hiện giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, phục vụ tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

IV. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn một số khó khăn, vướng mắc như:

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về CNTT chưa đầy đủ, đồng bộ và thường xuyên có sự thay đổi; các văn bản hướng dẫn của các cấp còn một số nội dung chưa cụ thể dẫn tới khó triển khai thực hiện.
- Việc thực hiện chữ ký số tại một số văn bản gửi đi của UBND xã chưa đúng quy định.
- Kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Nhà làm việc và các trang bị vật chất, kỹ thuật của Bộ phận một cửa chưa đáp ứng yêu cầu.
- Một số cán bộ, công chức chưa theo kịp được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ qua ứng dụng CNTT.
- Vấn đề đảm bảo an toàn, an ninh thông tin còn chưa được chú trọng, chưa có cán bộ chuyên trách về an toàn an ninh thông tin;

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tham gia giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích chưa nhiều;

V. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Để thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong thời gian tới, UBND xã Lê Hồng có một số kiến nghị, đề xuất sau:

1. UBND tỉnh, huyện cần có cơ chế hỗ trợ các địa phương về kinh phí để đầu tư nâng cấp và trang bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật cho nhà làm việc Bộ phận Một cửa của xã.

2. Phòng Văn hóa – Thông tin phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT cho các đối tượng liên quan (*cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân,...*).

VI. MỤC TIÊU NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; cung cấp dịch vụ công trực tuyến đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật hiện đại, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh một cách đồng bộ đi đôi với tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Phấn đấu đảm bảo nguồn nhân lực công nghệ thông tin đủ về số lượng, chất lượng, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử và đô thị thông minh của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Thực hiện 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; 100% văn bản được trao đổi trên môi trường mạng theo đúng quy định gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng;

- 100% văn bản gửi, nhận trên phần mềm được sử dụng chữ ký số của cơ quan và chữ ký số của cá nhân lãnh đạo.

- 100% văn bản chỉ đạo điều hành của các cơ quan nhà nước được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ *mail.haiduong.gov.vn* trong công việc.

- 85% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật);

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; UBND xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 80% các hệ thống thông tin từ cấp độ 3 trở lên được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- UBND xã có trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.

- 90% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó theo thỏa thuận, phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến theo dịch vụ công trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên.

- Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

UBND xã bố trí cán bộ theo dõi, vận hành hệ thống công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị.

2.4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Xác định và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

VII. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hạ tầng kỹ thuật

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin thực hiện:

- Duy trì, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh.
- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn xã.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc
- Duy trì, phát triển trang thông tin điện tử của xã.
- Duy trì, vận hành hệ thống Thư điện tử công vụ.
- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động.
- Xây dựng các hệ thống y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, tài nguyên, môi trường thông minh.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

Phối hợp với Phòng Văn hóa – Thông tin thực hiện:

- Nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính của các cấp nhằm liên thông giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.
- Phối hợp với các ngành xây dựng các dịch vụ công trực tuyến tích hợp lên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.
- Duy trì, vận hành phần mềm một cửa điện tử quản lý tập trung cho UBND huyện và UBND cấp xã.

4. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.
- Tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

- Triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

VIII. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Giải pháp về môi trường chính sách

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công nghệ thông tin; ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thúc đẩy ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

2. Giải pháp tài chính

- Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cho các chương trình, dự án về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; bố trí nguồn kinh phí cho sự nghiệp công nghệ thông tin.

- Thu hút mọi nguồn lực cho ứng dụng công nghệ thông tin; kết hợp đầu tư mới với việc chuyển giao công nghệ; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh, của huyện và nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin.

3. Giải pháp triển khai

- Triển khai có hiệu quả Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn xã.

- Nâng cấp mạng nội bộ và hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho UBND xã, đảm bảo trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, thống nhất trong toàn xã.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về hiệu quả và lợi ích khi ứng dụng công nghệ thông tin.

- Triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên cơ sở phù hợp với Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương đã được phê duyệt.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng công nghệ thông tin trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

- Gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, gắn trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị với kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và cải cách hành chính của đơn vị mình.

4. Giải pháp tổ chức

- Tăng cường các hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số.

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy chuyên trách công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước; tăng cường số lượng cán bộ công nghệ thông tin nhằm vận hành thông suốt các ứng dụng và đảm bảo an toàn thông tin.

IX. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí: Do UBND tỉnh hỗ trợ và cân đối của UBND huyện và xã đề từng bước triển khai, thực hiện.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá - Thông tin phối hợp với các công chức chuyên môn thuộc UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, hỗ trợ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin; đánh giá kết quả triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và tổng hợp, báo cáo UBND huyện.

2. Công chức Tài chính - Kế toán có trách nhiệm tham mưu với UBND xã bố trí kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Lê Hồng năm 2023; yêu cầu các cán bộ, công chức và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị kịp thời phản ánh về Công chức Văn hoá - Thông tin để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Thanh Miện;
- Phòng Văn hóa – Thông tin;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Cán bộ, công chức chuyên môn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tiến